TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 15 – 3 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bạch Phiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Khon;

2. Bà Võ Thị Tuyết Trinh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trịnh Thanh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2020/TLST-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: Khóm 1, thị trấn 2 huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Ph; vợ, con: Chưa; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Vắng mặt, không rõ lý do.

- *Bị hại:* Anh Trương Chí T, sinh năm 2001. Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Hồ Kim H2, sinh năm 1969. Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt, không rõ lý do.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp 1 A, xã 3, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt, không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 31/7/2020, anh Trương Chí T1 điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, biển số 66B1 – 390.79 đến sân bóng chuyền tiếp giáp với quán nước 00, thuộc khóm 1, thị trấn 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp để chơi bóng chuyền. Trước khi vào sân bóng, anh Th đã tháo chiếc lắc đeo tay bằng vàng 18 kra, đồng hồ, ví da và điện thoại di động để vào bên trong cóp xe khóa lại, rồi đi vào sân bóng, mắc chìa khóa lên cây ba (cách vị trí đậu xe khoảng 20m). Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Th phát hiện chiếc lắc đeo tay để trong cóp xe bị mất nên trình báo cơ quan Công an. Khoảng 15 giờ ngày 01/8/2020, Nguyễn Văn H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đầu thú và thừa nhận hành vi của mình như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/7/2020, H đến nhà ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1972, ngụ khóm 1, thị trấn 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp để uống rượu. Sau đó, H đến sân bóng chuyền thì thấy anh T đang chơi bóng chuyền, chìa khóa xe mắc tại cây ba nên lấy chìa khóa và mở cốp xe mô tô của anh T phát hiện 01 chiếc lắc đeo tay bằng vàng, 01 điện thoại di động, 01 ví da nên nảy sinh ý định trộm tài sản. Lúc đó, H lấy chiếc lắc tay bỏ vào túi quần đang mặc, khóa yên xe và để chìa khóa xe dưới đất ngay vị trí anh Th treo chìa khóa trước đó. Sau khi lấy chiếc lắc tay xong, H đến tiệm vàng HL tại chợ Thanh Bình bán với số tiền 12.800.000 đồng. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên H đã liên hệ với anh Nguyễn Văn H1 (là em ruột của H) để giao số tiền còn lại sau khi đã tiêu xài cá nhân là 11.000.000 đồng. Anh H1 đã đưa thêm số tiền 2.000.000 đồng rồi đến tiệm vàng HL chuộc lại chiếc lắc đeo tay.

Tại Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thanh Bình số 53/KL-HĐ, ngày 10/8/2020, kết luận: 01 (một) chiếc lắc đeo tay, bằng kim loại màu vàng (vàng 18 kra, trọng lượng 4,85 chỉ (bốn chỉ tám phân năm)), giá trị 16.409.000 đồng (mười sáu triệu, bốn trăm lẻ chín nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) chiếc lắc tay bằng vàng 18 kra, có trọng lượng 4,85 chỉ, quá trình điều tra, xác định đây là tài sản của anh Trương Chí T nên đã trao trả cho anh Th xong.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trương Chí Th đã nhận lại tài sản bị mất, nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Đối với số tiền 2.000.000 đồng anh Nguyễn Văn H1 đã sử dụng để chuộc lại chiếc lắc tay tại tiệm vàng HL, số tiền này anh H1 cho bị cáo, anh H1 không yêu cầu bị cáo trả lại.

Bản Cáo trạng số: 55/CT-VKS-TB ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn

H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần Quyết định của Cáo trạng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bị hại anh Trương Chí T có ý kiến trình bày: Anh Trương Chí T đã nhận lại tài sản của mình, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Th có đơn xin bãi nại và không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn H1 có ý kiến trình bày: Đối với số tiền 2.000.000 đồng anh Nguyễn Văn H1 đã sử dụng để chuộc lại chiếc lắc tay tại tiệm vàng HL, số tiền này anh H1 cho bị cáo, anh H1 không yêu cầu bị cáo trả lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng của nêu, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng tại giai đoạn điều tra, cụ thể như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/7/2020, bị cáo Nguyễn Văn H thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh Trương Chí Th trị giá 16.409.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 16.409.000 đồng. Khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện; Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích phạm tội là chiếm đoạt tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi nêu trên bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự.

Với những phân tích nêu trên, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đầu thú và bị hại có đơn xin bãi nại, không truy cứu trách nhiệm hình sự; quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, hành vi của bị cáo không gây nguy hiểm lớn cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo chưa có ý thức chấp hành tốt quy định pháp luật. Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 46 ngày 21/8/2020 đối với bị cáo; Nhưng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo đi khỏi nơi cư trú không có sự đồng ý của chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo và giấy cho phép của người có thẩm quyền; Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa ngày 27/11/2020, không rõ lý do; Tòa án đã ra Quyết định áp giải số 02/2020/HSST-QĐ ngày 27/11/2020 đối với bị cáo, nhưng đến ngày 21/12/2020, bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, không rõ lý do; Tòa án đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án số: 01/2020/HSST-QĐ ngày 21/12/2020, yêu cầu Cơ quan điều tra truy nã bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã ra Quyết định truy nã số 01 ngày 18/01/2021, đồng thời tổ chức truy bắt bị cáo, vận động gia đình bị cáo đưa bị cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đầu thú, nhưng không có kết quả. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, anh Trương Chí Th và anh Nguyễn Văn H1 không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng: 01 (một) chiếc lắc tay bằng vàng 18 kra, có trọng lượng 4,85 chỉ, quá trình điều tra, xác định đây là tài sản của anh Trương Chí T nên đã trao trả cho anh Th xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình về khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKS ND huyện Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKS ND tỉnh Đồng Tháp;
- CA huyện Thanh Bình;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ và Văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Bạch Phiến